



**VINAMARINE**

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH

CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH  
TÀI LIỆU ĐƯỢC KIỂM SOÁT

**QUY TRÌNH**  
**THỦ TỤC TÀU BIỂN ĐANG ĐÓNG HOẶC SỬA CHỮA,**  
**HOÁN CẢI CHẠY THỦ**

MÃ SỐ	QT.TTTT.11
LẦN BAN HÀNH	02
NGÀY BAN HÀNH	11/5/2021
TRANG	1/11

	BIÊN SOẠN	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Chữ ký			
Họ tên	Bùi Ngọc Nam	Hoàng Song Tùng	Nguyễn Ngọc Thành
Chức danh	Phó Giám đốc	Trưởng ban ISO	Giám đốc





 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,</b> <b>hoán cải chạy thử</b></p>	<p>MS: QT.TTTT.11 Lần ban hành: 02 Ngày: 11/5/2021 Trang: 3/11</p>
---	---	--

## **1. MỤC ĐÍCH**

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự các bước tiến hành thủ tục hành chính cho tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử tại các khu vực hàng hải thuộc cảng biển Quảng Ninh, nhằm nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, rút ngắn thời gian làm thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức và cá nhân liên quan.

## **2. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Quy trình này áp dụng cho các phòng Thủ tục tàu thuyền, Tài vụ các đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Cẩm Phả, Móng Cái, Quảng Yên và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thủ tục hành chính cho tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử tại các khu vực hàng hải thuộc cảng biển Quảng Ninh.

## **3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các Hiệp định, thỏa thuận, mà Việt Nam tham gia hoặc ký kết;
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Nghị định số 142/2017/NĐ-CP ngày 11/12/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Thông tư số 31/2016/TT-BGTVT ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải;
- Thông tư số 01/2018/TT-BGTVT ngày 03/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;
- Thông tư 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Quyết định số 599 QĐ/TCCB-LĐ ngày 06/4/1991 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Bru điện (nay là Bộ Giao thông vận tải) về việc thành lập Cảng vụ Quảng Ninh (nay là Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh);

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục tàu biển đăng đóng hoặc sửa chữa,</b> <b>hoán cải chạy thử</b></p>	<p>MS: QT.TTTT.11 Lần ban hành: 02 Ngày: 11/5/2021 Trang: 4/11</p>
---	---	--

- Quyết định số 1568/QĐ-CHHVN ngày 10/10/2017 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quy định về cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;

- Quyết định số 655/QĐ-CVHHQN ngày 24/10/2017 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ban hành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, đại diện, trạm thuộc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

- Nội quy cảng biển Quảng Ninh được ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-CVHHQN ngày 02/02/2018 của Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh.

#### **4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**

##### **4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ**

- Định nghĩa: Không áp dụng.

- Giải thích từ ngữ:

+ *Người làm thủ tục* là chủ tàu hoặc người quản lý tàu, người thuê tàu, người khai thác tàu, thuyền trưởng hoặc người được ủy quyền thực hiện việc khai báo và làm thủ tục theo quy định tại Nghị định số 58/2017/NĐ-CP với Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh;

+ *Người giải quyết thủ tục* là viên chức của phòng Thủ tục tàu thuyền, Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Cẩm Phả, Móng Cái và Quảng Yên chịu trách nhiệm tiếp nhận, tham mưu, giải quyết những công việc liên quan đến thủ tục hành chính cho tàu thuyền;

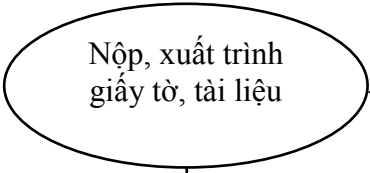
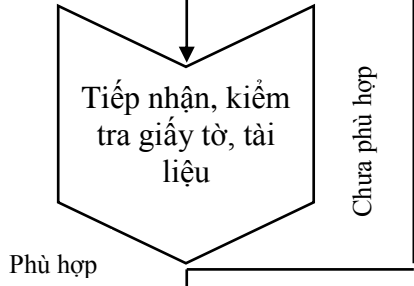
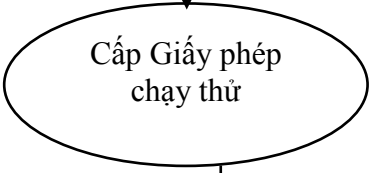
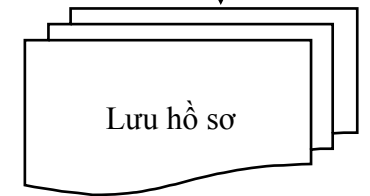
+ *Người có thẩm quyền* là Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh hoặc người được Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh ủy quyền theo quy định của pháp luật.

##### **4.2 Chữ viết tắt**

NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

## 5. NỘI DUNG

### 5.1 Lưu đồ

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự công việc	Biểu mẫu, tài liệu liên quan
Bước 1	Người làm thủ tục		- Điều 98 của ND58 - BM.TTTT.11-Mẫu 01
Bước 2	Người giải quyết thủ tục		- Điều 98 của ND58
Bước 3	Người có thẩm quyền		- Điều 98 của ND58; - BM.TTTT.11-Mẫu 02 - BM.TTTT.11-Mẫu 03
Bước 4	Người giải quyết thủ tục		Theo quy định của cơ quan

### 5.2. Thuyết minh lưu đồ

#### Bước 1. Nộp, xuất trình giấy tờ, tài liệu

Chậm nhất 02 giờ trước khi tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa, hoán cải chạy thử, người làm thủ tục nộp, xuất trình tại địa điểm làm thủ tục các giấy tờ, tài liệu, như sau:

##### a) Địa điểm làm thủ tục:

- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Móng Cái: Nếu tàu chạy thử đang neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Vạn Gia - Hải Hà;

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,</b> <b>hoán cải chạy thử</b></p>	<p>MS: QT.TTTT.11 Lần ban hành: 02 Ngày: 11/5/2021 Trang: 6/11</p>
---	---	--

- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Cẩm Phả: Nếu tàu chạy thử đang neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Mũi Chùa, Cẩm Phả - Cửa Đồi;

- Trụ sở của Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh (qua phòng Thủ tục tàu thuyền): Nếu tàu chạy thử đang neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Hòn Gai;

- Đại diện Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh tại Quảng Yên: Nếu tàu chạy thử đang neo đậu tại vùng nước cảng biển khu vực Quảng Yên.

b) Các giấy tờ, tài liệu bao gồm:

- Giấy tờ phải nộp (bản chính), mỗi loại 01 bản:

+ Giấy đề nghị chạy thử tàu trong đó nêu rõ lý do di chuyển, nơi đến và thời gian chạy thử;

+ Danh sách thuyền viên theo Biểu mẫu BM.TTTT.11-Mẫu 01;

+ Danh sách người đi theo tàu (nếu có).

- Giấy tờ phải xuất trình (bản chính):

+ Chứng chỉ chuyên môn thuyền viên;

+ Phương án lai dắt tàu trong trường hợp tàu chạy thử không sử dụng máy của tàu.

## **Bước 2. Tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ, tài liệu**

Người giải quyết thủ tục tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ, tài liệu của tàu, nếu:

- Chưa đủ, chưa chính xác, chưa hợp lệ thì hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung, hoàn chỉnh giấy tờ, tài liệu theo quy định.

- Giấy tờ, tài liệu tàu đầy đủ, chính xác, hợp lệ theo quy định, người giải quyết thủ tục thực hiện:

+ Đối với tàu biển chạy thử trong cùng một khu vực hàng hải thuộc vùng nước cảng biển Quảng Ninh, người giải quyết thủ tục trình Giấy phép chạy thử theo Biểu mẫu BM.TTTT.11-Mẫu 02 đến người có thẩm quyền hoặc;

+ Đối với trường hợp tàu biển chạy thử từ một khu vực hàng hải thuộc vùng nước cảng biển Quảng Ninh tới vùng nước cảng biển khác hoặc khu vực hàng hải khác, người giải quyết thủ tục viết và chuyển Giấy báo phí đến bộ phận thu phí để thu theo quy định; trình Giấy phép rời cảng theo Biểu mẫu BM.TTTT.11-Mẫu 03 đến người có thẩm quyền. Trước khi trình Giấy phép rời

 <p><b>VINAMARINE</b> CẢNG VỤ HÀNG HẢI QUẢNG NINH</p>	<p><b>QUY TRÌNH</b> <b>Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,</b> <b>hoán cải chạy thử</b></p>	<p>MS: QT.TTTT.11 Lần ban hành: 02 Ngày: 11/5/2021 Trang: 7/11</p>
---	---	--

cảng phải kiểm tra bảo đảm phí, lệ phí và tiền phạt, các khoản nợ khác (nếu có) đã được nộp theo quy định và xác định tàu đủ điều kiện rời cảng.

Trường hợp tàu biển được cấp Giấy phép chạy thử hoặc Giấy phép rời cảng, nhưng quá 24 giờ không chạy thử, thì phải làm lại thủ tục chạy thử theo Quy trình này.

Trường hợp xét thấy chưa thể cấp phép theo đúng quy định phải báo cáo người có thẩm quyền biết rõ lý do.

Đối với tàu biển không đảm bảo các điều kiện an toàn hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định hoặc có hành vi vi phạm hành chính, người giải quyết thủ tục có trách nhiệm lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, thu thập những bằng chứng liên quan đến vụ việc, báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý cụ thể với lãnh đạo đơn vị để xử lý theo thẩm quyền.

### **Bước 3. Cấp Giấy phép chạy thử**

Chậm nhất 01 giờ kể từ khi nhận đầy đủ các loại giấy tờ và các giấy tờ này đều chính xác, hợp lệ theo quy định người có thẩm quyền ký ban hành Giấy phép chạy thử hoặc Giấy phép rời cảng cho tàu.

Trường hợp chưa cấp phép phải thông báo và nêu rõ lý do, cách thức giải quyết.

### **Bước 4. Lưu hồ sơ**

Người giải quyết thủ tục nhập dữ liệu, lưu hồ sơ theo quy định.

## **6. BIỂU MẪU**

<b>TT</b>	<b>Mã hiệu</b>	<b>Tên Biểu mẫu</b>
1	BM.TTTT.11-Mẫu 01	Danh sách thuyền viên
2	BM.TTTT.11-Mẫu 02	Giấy phép chạy thử tàu
3	BM.TTTT.11-Mẫu 03	Giấy phép rời cảng



**QUY TRÌNH**  
**Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,**  
**hoán cải chạy thử**

MS: QT.TTTT.11  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 8/11

**7. HỒ SƠ LƯU**

<b>TT</b>	<b>Hồ sơ lưu</b>
1	Giấy đề nghị chạy thử tàu
2	Danh sách thuyền viên
3	Danh sách người đi theo tàu (nếu có)
4	Cuốn Giấy phép chạy thử hoặc Giấy phép rời cảng
5	Các giấy tờ, tài liệu khác (nếu có)
Hồ sơ được lưu tại đơn vị làm thủ tục theo quy định	





**QUY TRÌNH**  
**Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,**  
**hoán cải chạy thử**

MS: QT.TTTT.11  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 9/11

**BM.TTTT.11-Mẫu 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Socialist Republic of Vietnam  
Independence - Freedom - Happiness  
-----

**DANH SÁCH THUYỀN VIÊN**  
**CREW LIST**

	Đến Arrival	Rời Departure	Trang số: Page No:		
1.1 Tên tàu: Name of ship	2. Cảng đến/rời: Port of arrival/departure		3. Ngày đến/rời: Date of arrival/departure		
1.2 Số IMO: IMO number	1.3 Hồ hiệu: Call sign		1.4 Số chuyến đi: Voyage number		
4. Quốc tịch tàu: Flag State of ship		5. Cảng rời cuối cùng: Last port of call			
ST T No.	Họ và tên Family name, given name	Chức danh Rank of rating	Quốc tịch Nationality	Ngày và nơi sinh Date and place of birth	Loại và Số giấy tờ nhận dạng (Hộ chiếu của thuyền viên) Nature and No. of identity document (seaman's passport

....., ngày ..... tháng .... năm 20 ...  
Date.....

**Thuyền trưởng (Đại lý hoặc sỹ quan được ủy quyền)**  
Master (Authorized agent or officer)

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CĂNG VỊ HÀNG HẢI .....**

Số: ...../GP

**GIẤY PHÉP CHẠY THỦ TÀU**

Tên tàu: ..... Hô hiệu .....

Tên thuyền trưởng: .....

Số lượng thuyền viên: .....

Số người đi theo tàu: .....

Trọng tải: ..... DWT

Chiều dài: .....

Mớn nước: .....

Được phép chạy thủ tàu từ ..... đến ..... và ngược lại.

Thời gian: Từ lúc...giờ ... ngày ... tháng ... năm ...

Đến ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

....., ngày... tháng ... năm ....

**GIÁM ĐỐC**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
CĂNG VỊ HÀNG HẢI.....**

Số: ...../GP

**GIẤY PHÉP CHẠY THỦ TÀU**

Tên tàu: ..... Hô hiệu .....

Tên thuyền trưởng: .....

Số lượng thuyền viên: .....

Số người đi theo tàu: .....

Trọng tải: ..... DWT

Chiều dài: .....

Mớn nước: .....

Được phép chạy thủ tàu từ ..... đến ..... và ngược lại.

Thời gian: Từ lúc ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Đến ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

....., ngày... tháng ... năm ....

**GIÁM ĐỐC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**QUY TRÌNH**  
**Thủ tục tàu biển đang đóng hoặc sửa chữa,**  
**hoán cải chạy thử**

MS: QT.TTTT.11  
Lần ban hành: 02  
Ngày: 11/5/2021  
Trang: 11/11

**BM.TTTT.11-Mẫu 03**

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Cảng vụ hàng hải..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Vietnam Maritime Administration **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Cảng vụ hàng hải..... **Socialist Republic of Vietnam**  
The Maritime Administration **Independence - Freedom - Happiness**  
of..... -----

**GIẤY PHÉP RỜI CẢNG**  
**PORT CLEARANCE**

**GIẤY PHÉP RỜI CẢNG**  
**PORT CLEARANCE**

Giấy phép rời cảng số:.....  
Tên tàu:.....  
Quốc tịch tàu:.....  
Dung tích toàn phần:.....  
Số lượng thuyền viên:.....  
Số lượng hành khách:.....  
Hàng hóa trên tàu:.....  
Hàng hóa quá cảnh:.....  
Rời cảng hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....  
Có hiệu lực đến.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....  
Cảng đến.....  
Cấp.....giờ.....ngày...../...../.....

Tên tàu:..... Quốc tịch tàu:..... Hồ hiệu:.....  
Name of ship Flag State of ship Call sign  
Dung tích toàn phần:.....Tên thuyền trưởng:.....  
Gross tonnage Name of master  
Số lượng thuyền viên:.....Số lượng hành khách:.....  
Number of crews Number of passenger  
Hàng hóa trên tàu:.....  
Cargo  
Hàng hóa quá cảnh:.....  
Transit cargo  
Thời gian rời cảng:.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....  
Time of departure Date  
Cảng đến:.....  
Next port of call  
Giấy phép rời cảng này có hiệu lực đến...giờ...ngày...tháng...năm...  
This port clearance is valid until  
Giấy phép số:...../CV.....  
N°

**GIÁM ĐỐC**

Ngày.....tháng.....năm 20....  
Date.....  
**GIÁM ĐỐC**  
Director